



TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2023

BIÊN BẢN CUỘC HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh
- Trụ sở chính : 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (028) 3855 4645 Fax: (028) 3856 4307
- Mã số doanh nghiệp : 0301325347 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 07 năm 2006, thay đổi, lần thay đổi gần nhất vào ngày 12 tháng 09 năm 2022
- Thời gian : 08 giờ 30' ngày 14 tháng 04 năm 2023
- Địa điểm họp : Hội trường trụ sở chính của Công ty - Số 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Bà Nguyễn Thị Nhớ – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 13/03/2023, sở hữu 5.665.530 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Cổ đông tham dự Đại hội đầu giờ: 20 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 3.710.069 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 65,4840% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Ông Từ Trung Đan thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua quy chế làm việc, quy chế bầu cử tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua quy chế làm việc, quy chế bầu cử.

3. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

Ông Nguyễn Chí Bính

Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội

Ông Từ Trung Đan

TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.

4. Chủ tọa giới thiệu ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

Bà Trần Thị Thanh Vinh

Thư ký

Bà Trương Thanh Thanh

Thư ký

5. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm Phiếu, bao gồm:

Ban Kiểm Phiếu:

Ông Trần Minh Trung

Trưởng Ban kiểm phiếu

Bà Nguyễn Lý Phương Hiền

Thành viên Ban kiểm phiếu

Ông Mai Ngọc Toàn

Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm Phiếu.

6. Ông Từ Trung Đan thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

Nội dung 01: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Người trình bày: Ông Nguyễn Chí Bính – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Người trình bày: Bà Bùi Thị Ánh Tuyết – Trưởng BKS

Nội dung 03: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan – Tổng Giám đốc

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

Nội dung 04: Tờ trình báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất).

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

Nội dung 05: Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

Nội dung 06: Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ và duyệt đơn giá tiền lương năm 2023.

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

Nội dung 07: Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

Nội dung 08: Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

Nội dung 09: Tờ trình giao dịch với bên có liên quan

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

Nội dung 10: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

Nội dung 11: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

Nội dung 12: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

Nội dung 13: Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

Nội dung 14: Tờ trình Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025

Người trình bày: Ông Từ Trung Đan- Tổng Giám đốc

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Cổ đông không có ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Lúc 10 giờ 05 phút, cổ đông tham dự Đại hội: 24 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 3.736.290 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 65,9478% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 3.733.439	- Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 3.733.439	- Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 3.733.439	- Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua.



Nội dung 4: Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất)

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 3.733.439	- Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 3.733.439	- Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ và duyệt đơn giá tiền lương năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 3.733.439	- Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua.

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 24	- Số cổ phần: 3.727.699	- Tỷ lệ: 99,7701% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 5.740	- Tỷ lệ: 0,1536% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua.

Nội dung 8: Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 3.733.439	- Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua.

Nội dung 9: Thông qua Tờ trình giao dịch với bên có liên quan

Nội dung Tờ trình giao dịch với bên có liên quan có 379.437 phiếu có quyền biểu quyết, Công ty thực hiện loại 3.356.853 phiếu biểu quyết của các cổ đông là những cổ đông có lợi ích liên quan nên sẽ không có quyền biểu quyết tại nội dung này, bao gồm các cổ đông:

- Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam: 2.976.768 cổ phần
- Từ Trung Đan: 375.190 cổ phần
- Đỗ Thành Lâm: 4.895 cổ phần

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 22	- Số cổ phần: 376.586	- Tỷ lệ: 99,2486% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua.

Nội dung 10: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 3.733.439	- Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 10 đã được thông qua.

Nội dung 11: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 3.733.439	- Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
 Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 11 đã được thông qua.

Nội dung 12: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25 - Số cổ phần: 3.733.439 - Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
 Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
 Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
 Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 12 đã được thông qua.

Nội dung 13: Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 25 - Số cổ phần: 3.733.439 - Tỷ lệ: 99,9237% CPBQ dự họp
 Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
 Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
 Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 13 đã được thông qua.

Nội dung 14: Thông qua Tờ trình Bầu bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025

▪ Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

▪ Ông Phan Kế Thái (*Sơ yếu lý lịch đính kèm*)

- Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 23 - Số cổ phần: 3.725.689 - Tỷ lệ: 99,7163% CPBQ dự họp
 Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
 Số phiếu không ý kiến: 2 - Số cổ phần: 7.750 - Tỷ lệ: 0,2074 % CPBQ dự họp
 Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Ông PHAN KẾ THÁI	TV HĐQT	99,9237%

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Bà Trần Thị Thanh Vinh, đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản nay được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội kết thúc 11 giờ 15 phút cùng ngày.

THỦ KÝ ĐẠI HỘI



Trần Thị Thanh Vinh



Trương Thanh Thanh

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Chí Bình



TP. HCM, ngày 14 tháng 04 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/BB- ĐHĐCĐ ngày 14/04/2023.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 14/04/2023, tại Trụ sở 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức với sự tham gia của 24 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, sở hữu 3.736.290 cổ phần chiếm 65,9478% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.



Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6: Thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ và duyệt đơn giá tiền lương năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.727.699 chiếm tỷ lệ 99,7701% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9: Thông qua Tờ trình giao dịch với bên có liên quan

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 376.586 chiếm tỷ lệ 99,2486% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10: Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.



Điều 11: Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 12: Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 13: Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.733.439 chiếm tỷ lệ 99,9237% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 14: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025:

- Thông qua Tờ trình bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 với danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

- Ông PHAN KẾ THÁI (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.725.689 chiếm tỷ lệ 99,7163% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Ông PHAN KẾ THÁI	TV HĐQT	99,9237%

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT.
- Ban Tổng Giám Đốc.
- Thư ký công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3855 4645

Fax: (028) 3856 4307

Website: <https://www.stb.com.vn>

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



THÁNG 04/2023



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3855 4645 Fax: (028) 3856 4307 Website: <https://www.stb.com.vn>



DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
2. Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.
4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.
5. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.
6. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán (riêng +hợp nhất).
7. Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022;
8. Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ và duyệt đơn giá tiền lương năm 2023.
9. Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.
10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
11. Tờ trình giao dịch với bên có liên quan.
12. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.
13. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
14. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
15. Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
16. Tờ trình Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025.
17. Sơ yếu lý lịch ứng cử viên được đề cử vào Hội đồng Quản trị.
18. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

Trụ sở chính: 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3855 4645 Fax: (028) 3856 4307 Website: <https://www.stb.com.vn>



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: 08h30' Thứ 6, ngày 14 tháng 04 năm 2023
- Địa điểm: Trụ sở chính 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

Thời gian	Nội dung
08h00' - 08h30'	Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông: <ul style="list-style-type: none"> • Đón tiếp đại biểu và cổ đông; • Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.
08h30' - 08h50'	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội; • Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa; • Thông qua Quy chế làm việc; Quy chế bầu cử. • Chủ tọa giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban Kiểm phiếu; • Thông qua chương trình Đại hội;
08h50' - 09h20'	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc, Ban Kiểm soát trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023; • Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023; • Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.
09h20' - 09h50'	Các nội dung tờ trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> • Tờ trình báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất); • Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022; • Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ và duyệt đơn giá tiền lương năm 2023; • Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; • Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023; • Tờ trình giao dịch với bên có liên quan; • Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; • Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; • Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;



Thời gian	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> • Tờ trình miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị; • Tờ trình Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 • Nội dung khác (nếu có).
09h50' - 10h10'	Đại hội thảo luận
10h10' - 10h30'	Hướng dẫn biểu quyết và Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình
10h30' - 10h40'	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu biểu quyết.
10h40' - 11h00'	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
11h00' - 11h20'	Hướng dẫn bầu cử và tiến hành bầu cử bổ sung HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025
11h20' - 11h30'	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu bầu cử.
11h30' - 11h40'	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử
11h40' - 12h00'	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
12h00'	Tuyên bố bế mạc Đại Hội.





QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh.



3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 13/03/2023 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau:

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
 - Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
 - Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
 - Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
 - Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
 - Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm Chủ tọa và các Thành viên;
- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp;
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử;
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã kiểm toán (riêng + họp nhất) và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “□” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

- Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 13/03/2023) tổng số cổ phần của Công ty là: 5.665.530 cổ phần tương đương với 5.665.530 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị

Việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Chí Bính



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020 – 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT: 01 người
- Nhiệm kỳ: 2020 – 2025
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.
 - Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.
 - Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
- ### **2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)**
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

Tiêu chuẩn ứng cử viên thành viên độc lập HĐQT

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

IV. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

10
CỔ
CỔ
CH V
TRU
THA
10 C
S TP

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

V. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*
 - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
 - Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
 - Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
 - Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
 - ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “**Bầu dồn đều phiếu**” của các ứng viên tương ứng.
 - ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “**Số phiếu bầu**” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “**Bầu dồn đều phiếu**” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “**Số phiếu bầu**”.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành

kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VI. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:

Quy chế Đề cử, Ứng cử, Bầu cử HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Sách và Thiết Bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh trước 11 giờ 00' ngày 11 tháng 04 năm 2023 theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Sách và Thiết Bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3855 4645 **Fax:** (028) 3856 4307

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bầu vào Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết Bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

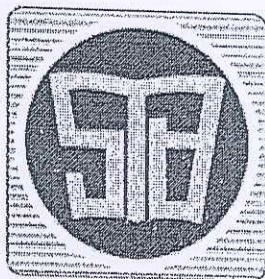
- ĐHQĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Chí Bính

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG
QUẢN TRỊ NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

✦

THÁNG 04/2023





I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2022 là năm mà cả nước nói chung và Công ty nói riêng, thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức. Ảnh hưởng bởi các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 tại Trung Quốc, tác động xung đột Nga - Ukraina làm giá xăng, dầu, nguyên vật liệu biến động thiếu ổn định; hầu hết các ngành sản xuất đều chịu tác động kéo theo sự sụt giảm về sản lượng một số sản phẩm; chi phí trả tiền thuê đất tăng... đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Trước những khó khăn trên, tập thể Ban lãnh đạo và Người lao động công ty đã nỗ lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được những kết quả đáng khích lệ, như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	TH 2022/KH 2022
Doanh thu, thu nhập	Triệu đồng	489.000	493.222	100,86%
Chi phí	Triệu đồng	469.200	474.856	101,21%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	19.800	18.366	92,76%

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Nhân sự Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh gồm các thành viên:

- 1- Ông Nguyễn Chí Bính – Chủ tịch HĐQT.
- 2- Ông Từ Trung Đan – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
- 3- Ông Đỗ Thành Lâm – Thành viên HĐQT.
- 4- Ông Nguyễn Văn Cung – Thành viên HĐQT.
- 5- Bà Huỳnh Thị Bích Hạnh – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng, từ nhiệm vào ngày 31/5/2022.

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 15 cuộc họp, ban hành 15 Nghị quyết và 01 Quyết định. Cụ thể như sau:



STT	Số Nghị quyết/ Biên bản	Ngày họp	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	24/01/2022	Giao Ban điều hành: <ul style="list-style-type: none">Rà soát, chuẩn bị công tác quyết toán năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.Tổ chức thực hiện, hoàn thành BCTC năm 2021 và công bố thông tin đúng thời gian theo quy định.
2	02/NQ-HĐQT	07/03/2022	Thông qua các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">Thời gian dự kiến tổ chức ĐHCĐ thường niên 2022 của Công ty.Tạm ứng cổ tức 2021 bằng tiền mặt, tỷ lệ thực hiện 14% (01 cổ phiếu nhận được 1.400 đồng).
3	03/NQ-HĐQT	10/03/2022	Thông qua các nội dung sau: A. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021: <ol style="list-style-type: none">Kết quả SXKD 2021 so với kế hoạch được giao.Đơn giá tiền lương năm 2021.Thực hiện thù lao HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2021.Tạm phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021.Xử lý kiểm kê năm 2021. B. Kế hoạch kinh doanh năm 2022 <ol style="list-style-type: none">Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2022.Duyệt đơn giá tiền lương năm 2022.Đề xuất tỷ lệ thù lao của HĐQT, BKS và thư ký công ty năm 2022.
4	04/NQ-HĐQT	04/04/2022	<ul style="list-style-type: none">Thay đổi thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên 2022 của Công ty.



STT	Số Nghị quyết/ Biên bản	Ngày họp	Nội dung
5	05/NQ-HĐQT	04/04/2022	<ul style="list-style-type: none">Thông qua dự thảo các văn bản, tài liệu chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
6	06/NQ-HĐQT	25/04/2022	<ul style="list-style-type: none">Thông qua các văn bản, tài liệu sau khi rà soát và bổ sung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
7	07/NQ-HĐQT	18/05/2022	<ul style="list-style-type: none">Thông qua việc đề cử nhân sự tham gia ứng cử HĐQT – BKS nhiệm kỳ 2022 – 2025 của CTCP Giáo dục An Đông.
8	08/NQ-HĐQT	31/05/2022	<ul style="list-style-type: none">Thông qua và ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ CTCP Sách và Thiết bị trường học TP.HCM.
9	09/NQ-HĐQT	31/05/2022	<ul style="list-style-type: none">Thông qua và ban hành Quy chế công bố thông tin CTCP Sách và Thiết bị trường học TP.HCM.
10	10/NQ-HĐQT	31/05/2022	<ul style="list-style-type: none">Tiếp nhận Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của Bà Huỳnh Thị Bích Hạnh.
11	11/NQ-HĐQT	16/06/2022	<ul style="list-style-type: none">Thông qua việc ký kết hợp đồng lao động kỳ hạn 1 năm với Ông Phan Xuân Hiến giữ chức danh Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học TP. Hồ Chí Minh kể từ ngày 01/07/2022.
12	01/QĐ-HĐQT	16/06/2022	<ul style="list-style-type: none">Ký HĐLĐ thời hạn 01 năm với Ông Phan Xuân Hiến giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty.
13	12/NQ-HĐQT	15/07/2022	<ul style="list-style-type: none">Thông qua các nội dung sau:Báo cáo sơ kết công tác 06 tháng đầu năm, triển khai kế hoạch 06 tháng cuối năm.Chọn Công ty kiểm toán AAC làm đơn vị

1971
TỶ
N
ÉT B
C
C
C
NH
CHINH



STT	Số Nghị quyết/ Biên bản	Ngày họp	Nội dung
			<p>“Kiểm toán soát xét BCTC 06 tháng đầu năm 2022 và kiểm toán BCTC năm 2022”.</p> <ul style="list-style-type: none">Báo cáo giao dịch phát sinh của Công ty với các Công ty liên kết/Công ty con trong hệ thống NXBGDVN có hợp đồng giá trị trên 10% tổng tài sản BCTC kiểm toán gần nhất.
14	13/NQ-HĐQT	27/10/2022	<ul style="list-style-type: none">Thông qua Báo cáo sơ kết công tác quý 3, lũy kế 9 tháng và kế hoạch quý 4.Giao Ban điều hành Công ty phân đầu hoàn thành kế hoạch năm 2022 do ĐHCĐ giao.
15	14/NQ-HĐQT	27/10/2022	<ul style="list-style-type: none">Thông qua chủ trương việc vay vốn mở bảo lãnh, L/C và các nghiệp vụ cấp tín dụng khác tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – CN 5, TPHCM.Giao Ông Từ Trung Đan – TGD, Người ĐDPL tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước HĐQT và Pháp luật về các nội dung trên.
16	15/NQ-HĐQT	27/10/2022	<ul style="list-style-type: none">Thông qua chủ trương việc vay và các nghiệp vụ cấp tín dụng khác tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.Giao Ông Từ Trung Đan – TGD, Người ĐDPL tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước HĐQT và Pháp luật về các nội dung trên.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

Thực hiện quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị tổ chức các phiên họp thường kỳ và các phiên họp khác, ban hành 15 Nghị quyết và 01 Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, các quy chế nội bộ và quyết định khác. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với



Điều lệ Công ty.

4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Hiện tại, Công ty chưa có thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Tuy nhiên, HĐQT đã có công tác tìm kiếm Thành viên HĐQT độc lập nhưng chưa có ứng viên phù hợp. Hội đồng quản trị Công ty sẽ trình ĐHCĐ gần nhất về việc bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT độc lập.

5. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

- Năm 2022 với nhiều thách thức và khó khăn, HĐQT đánh giá cao sự chủ động, linh hoạt và quyết tâm cao của Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ nhân viên người lao động Công ty trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Một số ưu điểm vượt trội của Ban Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị ghi nhận, như sau:

- Có đề xuất, kiến nghị kịp thời cho Hội đồng quản trị giúp hoạt động kinh doanh đi đúng hướng, đúng pháp luật và đạt hiệu quả như chỉ tiêu đã hoạch định.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với người lao động, nghĩa vụ nộp thuế và trách nhiệm với cộng đồng.

- Nhìn chung, HĐQT đánh giá cao Ban Tổng Giám đốc đã điều hành giám sát hoạt động Công ty theo hướng đúng đắn, thực hiện đầy đủ các quyết định, nghị quyết của HĐQT, phù hợp với chiến lược Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động; phát huy sức mạnh tập thể đoàn kết, sáng tạo trong việc đưa ra nhiều quyết sách đáp ứng kịp thời mọi yêu cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã đảm bảo trách nhiệm trong vấn đề thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin, công bố báo cáo tài chính, tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu. Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc cũng đảm bảo việc chi trả cổ tức cho các Cổ đông đầy đủ và đúng thời hạn.

6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị:

Chi phí thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 tạm trích 5% lợi nhuận sau thuế tạm tính là: 853.000.000 đồng.

Chi phí thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 đề xuất trích tương ứng tỷ lệ lợi nhuận trước thuế thực hiện so với kế hoạch là: 791.242.800 đồng.

AT
C
C
ACH
TR
TH
H
ST



Cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị	:	13.705.133 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị	:	9.136.750 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát	:	7.309.408 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát	:	5.482.050 đồng/tháng
- Thu ký công ty	:	5.482.050 đồng/tháng
Tổng cộng		: 791.242.800 đồng

7. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

- Tổng Doanh thu, thu nhập : 480.000 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 17.800 triệu đồng
- Cổ tức : 14%

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ và các phiên họp khác để thảo luận đưa ra chủ trương, Nghị quyết cho Ban điều hành, đồng thời thực hiện tốt chức năng giám sát thông qua các Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT đạt hiệu quả cao nhất.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung và điều chỉnh các quy chế, quy trình, quy định của Công ty để phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản trị.

- Tiếp tục duy trì hoạt động công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo luật định. Chủ động công bố các thông tin khác liên quan đến hoạt động của Công ty.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH:

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:



STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số giấy CNĐKKD, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Giáo Dục An Đông	Công ty con. Do Bà Đỗ Thị Thanh Bình Phó Tổng giám đốc công ty làm Giám đốc	0309984013 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04/05/2010	780 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận.	năm 2022	Cung ứng sách, thiết bị, mặt bằng, với số tiền: 5.512.058.402 đồng.
2	Nhà Xuất Bản Giáo Dục tại Thành phố Hồ Chí Minh	Đơn vị trực thuộc công ty đầu tư	0100108543-006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.	231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.	năm 2022	- Cung ứng sách: 1.476.000 đồng. - Phí quản lý, tem: 1.074.055.101 đồng
3	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	Công ty do ông Nguyễn Chí Bính (chủ tịch HĐQT của STC) làm Chủ tịch HĐQT.	0102222393 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.	Số 187B Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	năm 2022	Cung ứng thiết bị: 944.358.612 đồng.

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số giấy CNĐKKD, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Giáo Dục An Đông	Công ty con. Do Bà Đỗ Thị Thanh Bình Phó Tổng giám đốc công ty làm Giám đốc	0309984013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04/05/2010	780 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TPHCM	năm 2022	Cung ứng sách, thiết bị, mặt bằng, với số tiền: 5.512.058.402 đồng.



STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số giấy CNĐKKD, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
2	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	Công ty do ông Nguyễn Chí Bình (chủ tịch HĐQT của STC) làm Chủ tịch HĐQT.	0102222393 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.	Số 187B Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	năm 2022	Cung ứng thiết bị: 944.358.612 đồng.

IV. CÁC NỘI DUNG KHÁC

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và và phương hướng hoạt động năm 2023. Hội đồng quản trị mong muốn Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp hoạt động quản trị công ty ngày càng tốt hơn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD Cty;
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chí Bình



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11/ tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ Phần Sách và Thiết bị Trường học TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

Ban Kiểm soát xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học TP. Hồ Chí Minh được tổ chức ngày 14 tháng 04 năm 2023 với các nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học TP. HCM được thành lập trên cơ sở Cổ phần hóa Doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 6500/QĐ-UBND ngày 23/12/2005 của Ủy ban Nhân dân TPHCM. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 4103004971 ngày 04/07/2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành.

Công ty được niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 21/12/2006 với mã chứng khoán là STC.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên

- Bà Bùi Thị Ánh Tuyết – Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Nhớ – Thành viên
- Bà Đào Thị Thanh Thủy – Thành viên

Năm 2022 Ban Kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp, mỗi Quý họp 1 lần. Các Thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát, đồng thời phân công thành viên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Kế toán và các văn bản pháp quy có liên quan; kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022 của Công ty, cụ thể là:

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quy định về công tác quản trị doanh nghiệp;
- Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty;
- Các hoạt động khác trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

2. Kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát:

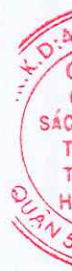
- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh quy định và những điều khoản ghi trong Luật doanh nghiệp;

- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin và các báo cáo về tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty;

- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban TGD trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình;

- Hoạt động của Ban Kiểm soát trong thời gian qua được thực hiện thuận lợi, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh theo kế hoạch năm 2023 tiếp tục đạt hiệu quả cao, Ban Kiểm soát kiến nghị một số nội dung như sau:



- Tiếp tục nâng cao công tác quản trị điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ, có các giải pháp nhằm nâng cao năng suất lao động gắn với nâng cao thu nhập của người lao động, đảm bảo an toàn cho người lao động;

- Duy trì thực hiện tốt công tác quản lý kho sản phẩm hàng hóa, chế độ kiểm kê định kỳ tài sản,... theo đúng chế độ. Đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm hàng hóa tồn kho để nâng cao vòng quay vốn, quản lý, sử dụng vốn có hiệu quả;

- Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị sản phẩm, quảng bá thương hiệu của công ty bằng nhiều hình thức để thu hút khách hàng; có chính sách bán và chăm sóc khách hàng phù hợp cho mọi đối tượng. Liên kết hợp tác với các Công ty thuộc hệ thống NBXGDVN và các đơn vị khác trong khu vực mở rộng hệ thống phân phối, bán lẻ. Mở rộng thêm mặt hàng, nguồn hàng, dịch vụ kinh doanh mới để gia tăng doanh thu, thu nhập cho đơn vị;

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của ban kiểm soát

Chi phí thù lao Ban Kiểm soát năm 2022 đề xuất trích tương ứng kết quả tỷ lệ lợi nhuận trước thuế thực hiện so với kế hoạch là: 186.389.800 đồng. Trong đó:

- Trưởng Ban kiểm soát : 7.309.408 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 5.482.050 đồng/tháng

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công ty

- Qua quá trình kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, Điều lệ công ty và các quy định đối với công ty niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Năm 2022, do hệ quả của dịch Covid-19 và tình hình chiến sự tại Nga – Ukraina ảnh hưởng đến kinh tế toàn cầu. Bên cạnh đó, hàng loạt các biện pháp chính đồn để minh bạch trong việc mua sắm, đầu tư công; chỉ thị 643/CT-BGDĐT ngày 10/06/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo hạn chế mua sắm sách tham khảo... dẫn đến nhu cầu mua sắm, đầu tư trong năm 2022 có phần sụt giảm ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty;

- Tập thể người lao động và Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực hết sức để vượt qua giai đoạn khó khăn trên để đạt kết quả tương đối tốt.

2. Kết quả giám sát tình hình tài chính của Công ty

Ban Kiểm soát giám sát và nhất trí với Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022 cũng như kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2022, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

Số liệu các chỉ tiêu chủ yếu như sau :

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022
A	TÀI SẢN	
I.	Tài sản ngắn hạn	186.225.356.729
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	33.574.451.460
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	5.729.094.801
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	57.215.906.267
4	Hàng tồn kho	87.697.210.506
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.008.693.695
II.	Tài sản dài hạn	42.455.198.370
1	Các khoản phải thu dài hạn	19.318.596
2	Tài sản cố định	32.125.728.597
3	Bất động sản đầu tư	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	443.472.222
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	490.000.000
6	Tài sản dài hạn khác	9.376.678.955
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	228.680.555.099
B	NGUỒN VỐN	
I	Nợ phải trả	95.012.315.000
1	Nợ ngắn hạn	94.988.815.000
2	Nợ dài hạn	23.500.000
II	Vốn chủ sở hữu	133.668.240.099
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	56.655.300.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	13.761.696.224
3	Vốn khác của chủ sở hữu	6.538.767.315
4	Quỹ đầu tư phát triển	45.522.654.073
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	8.318.142.000

0497
TY
ÂN
HIỆT B
HOC
PHO
INH
CHI

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022
6	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	2.871.680.487
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	228.680.555.099

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022
1.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	513.597.963.338
2	Giá vốn hàng bán	402.158.624.496
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	111.439.338.842
4	Doanh thu hoạt động tài chính	737.516.040
5	Chi phí tài chính	655.470.875
6	Chi phí bán hàng	47.012.811.014
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	46.276.384.656
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	18.232.188.337
9	Thu nhập khác	1.005.209.242
10	Chi phí khác	3.980.260
11	Lợi nhuận khác	1.001.228.982
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	19.233.417.319
13	Lợi nhuận sau thuế	17.129.239.298

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Qua kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2022, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể như sau :

1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị

- Ban Kiểm soát nhận thấy, năm 2022, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong việc định hướng, chỉ đạo, quản lý công ty phù hợp với thẩm quyền của HĐQT.

- Hội đồng quản trị duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến để ban hành các Nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo điều lệ công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty;

- Các Biên bản họp HĐQT phản ánh đúng nội dung cuộc họp, ý kiến của các thành viên và được lập theo quy định;

- Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông;

Dù năm 2022 công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động Sản xuất kinh doanh nhưng các thành viên Hội đồng quản trị đã đưa ra được những chỉ đạo kịp thời để giúp công ty vượt qua thời kỳ khó khăn và đạt được kết quả khả quan

2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành

- Ban Kiểm soát nhận thấy Ban Tổng Giám đốc công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Năm vừa qua, Ban Tổng Giám đốc công ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong toàn công ty, đồng thời đưa ra những chỉ đạo, chấn chỉnh và biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót...

- Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc về điều hành hoạt động phù hợp với tình hình thực tế về tổ chức, quản lý của Công ty;

- Ban Tổng Giám đốc tuân thủ các Nghị quyết của HĐQT, chủ động báo cáo và nêu các kiến nghị trình HĐQT phê duyệt làm cơ sở thực hiện, tổ chức điều hành Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

1. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản Trị

- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát được Hội đồng Quản Trị tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu về hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của NXBGD Việt Nam và của Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của đại diện Ban Kiểm soát, tài liệu họp và các Nghị quyết của HĐQT được cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ban Kiểm soát theo đúng quy định

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Ban tổng giám đốc

- Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp cộng tác của Ban Tổng Giám đốc và Ban điều hành công ty, được cung cấp đầy đủ thông tin về các vấn đề cần xem xét, kiểm tra.

- Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện hỗ trợ Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát việc quản lý điều hành của Công ty.

- Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ được giao và không để xảy ra bất kỳ xung đột nào trong quản trị cũng như công tác điều hành, giám sát.

VI. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH:

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó

STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số giấy CNĐKKD, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Giáo Dục An Đông	Công ty con. Do Bà Đỗ Thị Thanh Bình Phó Tổng giám đốc công ty làm Giám đốc	0309984013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04/05/2010	780 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TPHCM	năm 2022	Cung ứng sách, thiết bị, mặt bằng, với số tiền: 5.512.058.402 đồng.

030
ÔNG
Ồ PH
VÀ T
ƯỜNG
LÀNH
CHỈ
PH

2	Nhà Xuất Bản Giáo Dục tại Thành phố Hồ Chí Minh	Đơn vị trực thuộc công ty đầu tư	0100108543-006; Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.	231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.	năm 2022	- Cung ứng sách: 1.476.000 đồng. - Phí quản lý, tem: 1.074.055.101 đồng
3	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	Công ty do ông Nguyễn Chí Bính (chủ tịch HĐQT của STC) làm Chủ tịch HĐQT.	0102222393; Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.	Số 187B Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	năm 2022	Cung ứng thiết bị: 944.358.612 đồng.

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số giấy CNĐKKD, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Giáo Dục An Đông	Công ty con. Do Bà Đỗ Thị Thanh Bình Phó Tổng giám đốc công ty làm Giám đốc	0309984013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04/05/2010	780 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TPHCM	năm 2022	Cung ứng sách, thiết bị, mặt bằng, với số tiền: 5.512.058.402 đồng.
2	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	Công ty do ông Nguyễn Chí Bính (chủ tịch HĐQT của STC) làm Chủ tịch HĐQT.	0102222393; Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.	Số 187B Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	năm 2022	Cung ứng thiết bị: 944.358.612 đồng.



VII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Tăng cường thực hiện việc kiểm tra toàn diện các mặt hoạt động tại Công ty nhằm đảm bảo các mặt hoạt động trong toàn hệ thống được kiểm tra thường xuyên nhằm phát hiện và kịp thời chấn chỉnh những sai sót.
- Tăng cường làm việc trực tiếp với Công ty nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản lý điều hành, công tác quản lý rủi ro để kịp thời hỗ trợ.
- Thăm định báo cáo tài chính và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD từng quý, năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Phối hợp với các phòng ban chức năng kiểm tra giám sát việc thực hiện các văn bản, quy định của Nhà nước, quy chế tổ chức hoạt động và quy chế quản lý tài chính của Công ty theo chế độ hiện hành.
- Tiếp tục phối hợp hoạt động chặt chẽ hơn nữa với Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc Công ty để hoạt động hiệu quả tốt hơn nữa.

Trên đây là báo cáo năm 2022 của Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

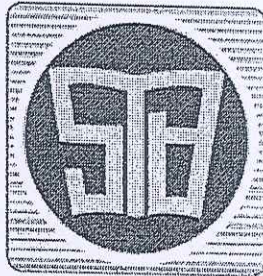
**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Bùi Thị Ánh Tuyết



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023**



THÁNG 04/2023



A. PHẦN THỨ NHẤT.

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2022.

I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị công ty và sự quan tâm, hỗ trợ của NXBGD VN trong công tác phát hành sách và thiết bị giáo dục.
- NXBGD VN đã kịp thời có những chủ trương và chính sách linh hoạt để giúp đơn vị sản xuất thiết bị và các đơn vị phát hành tiếp cận thị trường và phục vụ khách hàng tốt hơn. Tạo thuận lợi cho công ty có sự chuẩn bị tốt hơn trong khâu sản xuất các sản phẩm Lớp 3, 7, 10.
- Bên cạnh đó, Công ty có đội ngũ nhân viên có kinh nghiệm sản xuất kinh doanh thiết bị đồ dùng dạy học và tập thể Ban lãnh đạo công ty, người lao động đoàn kết, đồng lòng.

2- Khó khăn:

- Tình hình sản xuất kinh doanh thiết bị trong năm 2022 có nhiều biến động khó lường, cụ thể như sau:
- Do hệ quả của dịch Covid-19 xảy ra trong năm 2021 tại thành phố Hồ Chí Minh; việc dạy và học chuyển từ trực tiếp sang trực tuyến, chương trình giảng dạy của năm học được rút ngắn... dẫn đến phần lớn thiết bị là tranh ảnh giáo dục theo thông tư 43/2020/TT-BGDĐT và thông tư 44/2020/TT-BGDĐT ban hành ngày 03/11/2020 chưa tiêu thụ kịp thời, còn tồn kho. Thêm vào đó, ngày 30/12/2021 Bộ giáo dục và đào tạo ban hành các thông tư 37; 38 và 39/2021/TT-BGDĐT để thay thế các thông tư được ban hành 03/11/2020. Trong đó, tranh ảnh và một số hàng hóa đã sản xuất theo thông tư cũ bị thay đổi tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc không còn nằm trong danh mục thông tư.
- Ngoài ra, tiến độ và nhu cầu mua sắm các cơ sở giáo dục và các đơn vị kinh doanh thiết bị có phần chậm và giảm đáng kể so với cùng kỳ.
- Nhu cầu sử dụng sách tham khảo và các bộ thiết bị thực hành dùng cho học sinh sụt giảm so với cùng kỳ.



II/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

1/ Đầu tư vốn:

Đến thời điểm 31/12/2022 các công ty hoạt động trong lĩnh vực giáo dục mà công ty đầu tư vốn đều hoạt động kinh doanh có lãi, cụ thể:

Tên công ty	Đến 31/12/2021			Đến 31/12/2022		
	Số cổ phiếu	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Số cổ phiếu	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Công ty CP Giáo Dục An Đông	276.000	2.760	52,77	276.000	2.760	52,77
Công ty CP Dịch vụ Xuất Bản Giáo Dục Gia Định	49.000	490	4,77	49.000	490	4,77

2. Kết quả hoạt kinh doanh năm 2022:

2.1 Kết quả kinh doanh năm 2022 của công ty mẹ:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện		So sánh	
			Năm 2021	Năm 2022	% TH 2022 / KH2022	% TH2022/ TH 2021
1	Doanh thu, thu nhập	489.000	507.641	493.222	100,86%	97,16%
	<i>Trong đó:</i>					
	- Sách các loại	203.894	206.879	250.320	122,77%	121,00%
	- Thiết bị	272.000	283.467	214.820	78,98%	75,78%
	- Ấn phẩm, văn phòng phẩm..	5.800	8.634	19.182	330,72%	222,17%
	- Khác	7.306	8.661	8.900	121,82%	102,76%
2	Chi phí	469.200	486.757	474.856	101,21%	97,55%
3	Lợi nhuận trước thuế	19.800	20.884	18.366	92,76%	87,94%
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	14	14	14	100%	100%



2.2 Kết quả kinh doanh năm hợp nhất năm 2022:

ĐVT: Triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện		So sánh	
			Năm 2021	Năm 2022	% TH 2022 / KH2022	% TH2022/ TH 2021
1	Doanh thu, thu nhập	499.936	521.786	515.341	103,08%	98,76%
2	Chi phí	479.731	500.480	496.108	103,41%	99,13%
3	Lợi nhuận trước thuế	20.205	21.306	19.233	95,19%	90,27%
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	14	14	14	100%	100%

3. Công tác khác:

- Trang bị máy co màng để phục vụ khâu đóng gói sản phẩm và trang bị thêm máy tiện phục vụ sản xuất thiết bị giáo dục.
- Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về thiết bị giáo dục cho bộ phận kinh doanh, kho... nhằm phục vụ tốt công tác kinh doanh thiết bị.
- Tập huấn, giới thiệu sản phẩm thiết bị giáo dục, hướng dẫn sử dụng các thiết bị giáo dục cho khách hàng.
- Hoàn thiện 90% các mẫu của sản phẩm thiết bị Lớp 4,8,11.
- Phối hợp tốt với các đơn vị đầu mối thực hiện tốt công tác phát hành sách – thiết bị giáo dục phục vụ năm học 2022-2023.
- Đã điều chỉnh thang bảng lương phù hợp với Nghị định 38/2022/NĐ-CP về quy định mức lương tối thiểu đối với Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Chăm lo, đảm bảo thu nhập của Người lao động ổn định.
- Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty cũng đồng hành và tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện khác:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	Số Lượng	Thành tiền (đ)
1	Hỗ trợ học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn			
	Sách giáo khoa	bộ	170	18.529.600
	Sách giáo khoa	cuốn	4.190	42.093.700
	Sách các loại khác	cuốn	794	41.469.000
	Bút bi	cây	120	402.546



STT	NỘI DUNG	ĐVT	Số Lượng	Thành tiền (đ)
	Tập vở	quyển	1.000	6.000.005
	Dụng cụ học tập các loại	cái/bộ	478	3.616.061
	Học bổng cho học sinh nghèo			15.000.000
2	Hỗ trợ thư viện trường học, cơ sở giáo dục			
	Sách giáo khoa	bộ	206	27.732.000
	Sách giáo khoa	cuốn	440	4.895.100
	Tập vở	quyển	1.500	8.249.996
	Dụng cụ học tập các loại	cái/bộ	160	21.700.000
3	Ứng hộ các quỹ từ thiện xã hội			84.900.000
	TỔNG		9.058	274.588.008
	Trong đó, tổng SGK biếu tặng		5.006	93.250.400

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

- Nhìn chung, trước tình hình kinh tế, xã hội trong và ngoài nước diễn biến phức tạp, không thuận lợi, tác động đến nhiều doanh nghiệp, người lao động. Một số đơn vị sản xuất và kinh doanh về thiết bị phải thu hẹp quy mô hoặc tạm ngừng hoạt động. Những biến động khó đoán định của thị trường gây khó khăn cho Ban lãnh đạo trong việc lên kế hoạch sản xuất kinh doanh và sử dụng lao động.
- Với sự nỗ lực, đoàn kết, sự sẻ chia và đồng hành của người lao động với Ban lãnh đạo; sự quan tâm, hỗ trợ của Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam và sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị đã giúp công ty cơ bản hoàn thành tốt một số chỉ tiêu do Đại hội cổ đông giao. Các chế độ chính sách cho Người lao động luôn được quan tâm và thực hiện tốt.

B. PHẦN THỨ HAI.

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Công tác củng cố, phát triển sản xuất:

- Cải tiến chất lượng, mẫu mã sản phẩm công ty sản xuất.
- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các sản phẩm thiết bị dạy học theo thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT, thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT, thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 do Bộ Giáo Dục và ĐT ban hành để đưa vào sản xuất và cung ứng trên thị trường phục vụ năm học 2023-2024.



- Trang bị máy móc thiết bị, cải tạo nhà xưởng, thường xuyên rà soát để cải tiến quy trình sản xuất.
 - Trang bị thêm một máy đóng gói sách bán tự động để nâng cao hiệu quả và tiết kiệm chi phí.
 - Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên và cán bộ quản lý là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt. Tuyển dụng nhân sự chất lượng cao. Đào tạo đội ngũ kế thừa.
2. Tổ chức các lớp tập huấn, giới thiệu sản phẩm thiết bị giáo dục, hướng dẫn sử dụng các thiết bị giáo dục cho khách hàng.
 3. Rà soát, trang bị bổ sung hệ thống Phòng cháy chữa cháy các cơ sở. Chính trang cơ sở vật chất tại trụ sở chính và các cơ sở sản xuất và kinh doanh của công ty để phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
 4. Rà soát hoàn thiện cơ sở pháp lý, lập phương án khai thác hiệu quả các cơ sở vật chất hiện có của Công ty.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CỤ THỂ:

- Năm 2023, dự báo tình hình kinh tế thế giới tiếp tục biến động rất phức tạp, khó lường, thậm chí khó khăn hơn năm 2022. Kinh tế Việt Nam dự báo vẫn đối mặt với áp lực lãi suất, tỷ giá tăng. Nhu cầu mua sắm sẽ tiếp tục giảm so với các năm trước.
- Bên cạnh đó, sẽ đối mặt với sự cạnh tranh rất gay gắt giữa các công ty sản xuất và kinh doanh thiết bị.
- Trước những khó khăn và thách thức như vậy, Ban lãnh đạo công ty dự kiến kế hoạch năm 2023 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
1	Doanh thu, thu nhập	480.000
2	Chi phí	462.200
3	Lợi nhuận trước thuế	17.800
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	14%



Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và phương hướng hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua./.

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SÁCH VÀ THIẾT BỊ
TRƯỜNG HỌC
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
QUẬN 5 TP. HỒ CHÍ MINH
Từ Trung Đan

C.T.P.
H.

Số: ~~CT~~/ TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 1 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 (riêng + hợp nhất).

Căn cứ điểm f khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất) bởi:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Chí Bình



Số: 098 /2023/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính lập ngày 20/02/2023 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là "Công ty") đính kèm từ trang 6 đến trang 32, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

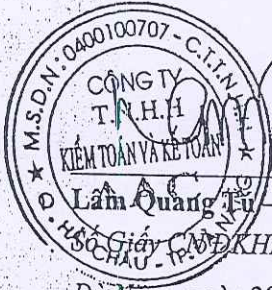
Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như trình bày tại Thuyết minh số 3, Báo cáo tài chính đính kèm là Báo cáo tài chính năm 2022 của riêng Công ty mẹ. Báo cáo tài chính này cần được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 để người sử dụng có được các thông tin đầy đủ về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC



Lâm Quang Tú – Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1031-2023-010-1
Đà Nẵng, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Lê Hoàng Tô Uyên
Lê Hoàng Tô Uyên – Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4866-2019-010-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu số B 01 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		176.416.145.680	187.503.475.388
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	28.787.570.392	15.729.460.569
1. Tiền	111		8.720.995.069	15.729.460.569
2. Các khoản tương đương tiền	112		20.066.575.323	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		3.000.000.000	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6.a	3.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		56.039.191.761	85.939.439.901
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	54.070.902.206	85.977.206.262
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	2.254.950.422	287.518.480
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	60.519.412	9.837.457
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(347.180.279)	(335.122.298)
IV. Hàng tồn kho	140	11	87.467.063.380	85.082.270.861
1. Hàng tồn kho	141		95.521.938.370	87.628.893.741
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(8.054.874.990)	(2.546.622.880)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.122.320.147	752.304.057
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	16.a	561.367.806	752.304.057
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	19	560.952.341	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		44.745.206.732	48.174.150.961
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		19.318.596	12.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216		19.318.596	12.000.000
II. Tài sản cố định	220		25.618.215.837	28.460.688.807
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	25.530.555.603	28.205.395.792
- Nguyên giá	222		62.889.169.359	62.314.769.359
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(37.358.613.756)	(34.109.373.567)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	87.660.234	255.293.015
- Nguyên giá	228		696.540.000	696.540.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(608.879.766)	(441.246.985)
III. Bất động sản đầu tư	230	14	6.221.659.259	6.491.976.623
- Nguyên giá	231		7.974.362.168	7.974.362.168
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(1.752.702.909)	(1.482.385.545)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		443.472.222	593.636.364
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	15	443.472.222	593.636.364
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	6.b	3.250.000.000	3.250.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		2.760.000.000	2.760.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		490.000.000	490.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		9.192.540.818	9.365.849.167
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	16.b	9.192.540.818	9.365.849.167
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		221.161.352.412	235.677.626.349

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		90.813.634.153	109.261.575.349
I. Nợ ngắn hạn	310		90.790.134.153	109.238.075.349
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	17	37.091.704.619	53.091.928.280
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	18	1.240.692.722	631.337.152
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	19	1.932.397.480	4.853.816.092
4. Phải trả người lao động	314		29.133.364.089	31.375.892.205
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	20	4.904.556.464	5.547.775.422
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	21.a	646.833.157	824.568.522
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		15.840.585.622	12.912.757.676
II. Nợ dài hạn	330		23.500.000	23.500.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	21.b	23.500.000	23.500.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		130.347.718.259	126.416.051.000
I. Vốn chủ sở hữu	410	22	130.347.718.259	126.416.051.000
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	22	56.655.300.000	56.655.300.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		56.655.300.000	56.655.300.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	22	13.761.696.224	13.761.696.224
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414	22	6.476.325.962	6.476.325.962
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	22	45.522.654.073	41.590.986.814
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	22	7.931.742.000	7.931.742.000
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		7.931.742.000	7.931.742.000
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		221.161.352.412	235.677.626.349



Tư TrƯng Đan

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Kế toán trưởng

Huỳnh Thị Bích Hạnh

Người lập biểu

Võ Thị Ngọc Hoanh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Mẫu số B 02 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	24	492.891.935.311	513.135.016.332
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	25	945.762.517	7.170.406.645
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		491.946.172.794	505.964.609.687
4. Giá vốn hàng bán	11	26	389.343.287.883	398.562.155.078
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		102.602.884.911	107.402.454.609
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	925.103.894	883.123.805
7. Chi phí tài chính	22	28	655.470.875	419.751.687
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		655.470.875	241.827.959
8. Chi phí bán hàng	25	29.a	47.012.811.014	52.997.273.161
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29.b	37.840.162.976	34.752.161.978
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		18.019.543.940	20.116.391.588
11. Thu nhập khác	31	30	350.381.877	793.641.225
12. Chi phí khác	32		3.928.959	26.087.474
13. Lợi nhuận khác	40		346.452.918	767.553.751
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		18.365.996.858	20.883.945.339
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31	1.889.039.553	2.142.259.338
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		16.476.957.305	18.741.686.001



Kế toán trưởng

Người lập biểu

Huỳnh Thị Bích Hạnh

Võ Thị Ngọc Hoanh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Mẫu số B 03 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		18.365.996.858	20.883.945.339
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	12,13,14	3.687.190.334	3.798.802.577
- Các khoản dự phòng	03		5.520.310.091	1.607.265.346
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(240.219)	113.617
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(565.737.434)	(864.909.020)
- Chi phí lãi vay	06		655.470.875	241.827.959
3. Lợi nhuận từ hđ kd trước thay đổi vốn lưu động	08		27.662.990.505	25.667.045.818
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		29.394.727.188	(44.748.352.061)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	11	(7.893.044.629)	(45.374.143.711)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		(20.894.514.792)	32.391.028.159
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		514.408.742	580.705.774
- Tiền lãi vay đã trả	14		(655.470.875)	(241.827.959)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	19	(2.371.693.903)	(1.282.917.710)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		125.000.000	107.000.000
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.810.720.100)	(819.680.100)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		<u>24.071.682.136</u>	<u>(33.721.141.790)</u>
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21		(593.900.000)	(1.567.795.500)
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(3.000.000.000)	-
2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		510.429.468	938.493.160
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		<u>(3.083.470.532)</u>	<u>(629.302.340)</u>
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		57.375.817.794	30.954.698.540
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(57.375.817.794)	(30.954.698.540)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(7.930.342.000)	(7.364.929.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		<u>(7.930.342.000)</u>	<u>(7.364.929.000)</u>
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		<u>13.057.869.604</u>	<u>(41.715.373.130)</u>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	15.729.460.569	57.444.947.316
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		240.219	(113.617)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	5	<u>28.787.570.392</u>	<u>15.729.460.569</u>



Kế toán trưởng

Người lập biểu

Huỳnh Thị Bích Hạnh

Võ Thị Ngọc Hoanh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN - KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH

Trụ sở chính: Lô 78 - 80, Đường 30 Tháng 4, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Tel: +84 (236) 3 655 886; Fax: +84 (236) 3 655 887; Email: aac@dnng.vnn.vn; Website: http://www.aac.com.vn

Số: 093/2023/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất lập ngày 20/02/2023 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là "Công ty") đính kèm từ trang 5 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

T.N.H.H

KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN

AAC

Lâm Quang Tú – Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1031-2023-010-1

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Lê Hoàng Tô Uyên – Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4866-2019-010-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu số B 01 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư

số 202/2014/TT - BTC

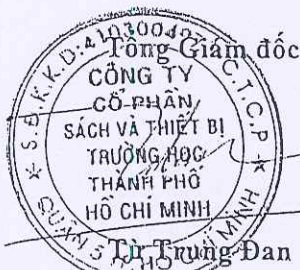
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		186.225.356.729	194.597.913.394
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	33.574.451.460	17.778.148.983
1. Tiền	111		10.394.129.973	16.229.178.637
2. Các khoản tương đương tiền	112		23.180.321.487	1.548.970.346
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		5.729.094.801	2.630.852.843
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6.a	5.729.094.801	2.630.852.843
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		57.215.906.267	87.680.949.312
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	55.293.420.736	87.802.996.416
2. Trả-trước cho người bán ngắn hạn	132	8	2.283.143.822	287.518.480
3. Các khoản phải thu khác	136	9	181.585.818	78.959.714
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(542.244.109)	(488.525.298)
IV. Hàng tồn kho	140	11	87.697.210.506	85.576.426.107
1. Hàng tồn kho	141		95.752.085.496	88.123.048.987
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(8.054.874.990)	(2.546.622.880)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.008.693.695	931.536.149
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14.a	1.447.741.354	931.536.149
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	18	560.952.341	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN			42.455.198.370	45.931.789.211
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		19.318.596	12.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216		19.318.596	12.000.000
II. Tài sản cố định	220		32.125.728.597	35.410.597.683
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	32.038.068.363	35.155.304.668
- Nguyên giá	222		72.632.786.232	72.058.386.232
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(40.594.717.869)	(36.903.081.564)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	87.660.234	255.293.015
- Nguyên giá	228		696.540.000	696.540.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(608.879.766)	(441.246.985)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		443.472.222	593.636.364
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	15	443.472.222	593.636.364
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		490.000.000	490.000.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	6.b	490.000.000	490.000.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		9.376.678.955	9.425.555.164
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14.b	9.376.678.955	9.425.555.164
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		228.680.555.099	240.529.702.605

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
C. Nợ phải trả	300		95.012.315.000	110.845.429.765
I. Nợ ngắn hạn	310		94.988.815.000	110.821.929.765
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	37.406.658.981	53.696.889.020
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	17	1.281.773.948	671.085.202
3. Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	313	18	2.034.626.626	4.971.808.935
4. Phải trả người lao động	314		30.793.248.228	31.588.765.754
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19	5.055.983.924	5.547.775.422
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		1.425.917.304	245.408.600
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	20.a	867.254.290	1.030.885.072
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		16.123.351.699	13.069.311.760
II. Nợ dài hạn	330		23.500.000	23.500.000
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	20.b	23.500.000	23.500.000
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		133.668.240.099	129.684.272.840
I. Vốn chủ sở hữu	410		133.668.240.099	129.684.272.840
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	21	56.655.300.000	56.655.300.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		56.655.300.000	56.655.300.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	21	13.761.696.224	13.761.696.224
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414	21	6.538.767.315	6.538.767.315
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	21	45.522.654.073	41.590.986.814
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	21	8.318.142.000	8.290.542.000
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		358.800.000	414.000.000
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		7.959.342.000	7.876.542.000
6. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429	21	2.871.680.487	2.846.980.487
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	430		228.680.555.099	240.529.702.605



Từ Trung Đan

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Kế toán trưởng

Huỳnh Thị Bích Hạnh

Người lập

Võ Thị Ngọc Hoanh

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
KINH DOANH HỢP NHẤT**
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Mẫu số B 02 – DN/HN
Ban hành theo Thông tư
số 202/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	24	514.543.725.855	527.338.143.398
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	25	945.762.517	7.170.406.645
3. Doanh thu thuần về bán hàng và CC dịch vụ	10		513.597.963.338	520.167.736.753
4. Giá vốn hàng bán	11	26	402.158.624.496	407.411.283.692
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và CC dịch vụ	20		111.439.338.842	112.756.453.061
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	737.516.040	649.329.946
7. Chi phí tài chính	22	28	655.470.875	419.751.687
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		23	655.470.875	241.827.959
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	29.a	47.012.811.014	52.997.273.161
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29.b	46.276.384.656	39.625.401.845
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		18.232.188.337	20.363.356.314
12. Thu nhập khác	31	30	1.005.209.242	968.613.953
13. Chi phí khác	32		3.980.260	26.087.474
14. Lợi nhuận khác	40		1.001.228.982	942.526.479
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		19.233.417.319	21.305.882.793
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31	2.104.178.021	2.224.627.231
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		17.129.239.298	19.081.255.562
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	61		16.651.730.211	18.725.363.245
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		477.509.087	355.892.317
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	32	2.099	2.372
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	32	2.099	2.372



Trưởng Đơn
TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Kế toán trưởng

Huỳnh Thị Bích Hạnh

Người lập

Võ Thị Ngọc Hoanh

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Mẫu số B 03 – DN/HN
Ban hành theo Thông tư
số 202/2014/TT - BTC

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		19.233.417.319	21.305.882.793
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	12,13	3.859.269.086	3.964.270.389
- Các khoản dự phòng	03		5.561.970.921	1.607.265.346
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(240.219)	113.617
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(378.149.580)	(631.115.161)
- Chi phí lãi vay	06		655.470.875	241.827.959
3. Lợi nhuận từ hđ kd trước thay đổi vốn lưu động	08		28.931.738.402	26.488.244.943
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		29.922.845.746	(45.270.024.583)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(7.629.036.509)	(45.620.687.857)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		(18.448.491.913)	31.100.236.573
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	14	(317.164.854)	1.061.111.621
- Tiền lãi vay đã trả	14		(655.470.875)	(241.827.959)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	18	(2.544.240.812)	(1.442.383.565)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		125.000.000	107.000.000
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.963.390.100)	(863.366.246)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		<u>27.421.789.085</u>	<u>(34.681.697.073)</u>
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21		(593.900.000)	(1.601.794.604)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(3.098.241.958)	(92.206.205)
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		317.857.131	708.157.222
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		<u>(3.374.284.827)</u>	<u>(985.843.587)</u>
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		57.375.817.794	30.954.698.540
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(57.375.817.794)	(30.954.698.540)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	20,21	(8.251.442.000)	(7.735.429.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		<u>(8.251.442.000)</u>	<u>(7.735.429.000)</u>
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		<u>15.796.062.258</u>	<u>(43.402.969.660)</u>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	17.778.148.983	61.181.232.260
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		240.219	(113.617)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	5	<u>33.574.451.460</u>	<u>17.778.148.983</u>



Kế toán trưởng

Người lập

Huỳnh Thị Bích Hạnh

Võ Thị Ngọc Hoanh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 (riêng + hợp nhất);

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 2022, phương án trích lập quỹ và chia cổ tức như sau:

Stt	Chi tiêu	Đvt	Báo cáo tài chính năm 2022
1	Doanh thu thuần	Đồng	491.946.172.794
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	18.365.996.858
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	16.476.957.305
4	Phân phối lợi nhuận còn lại của kỳ trước (năm 2021) chuyển sang:		
	4.1 Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối kỳ trước chuyển sang	Đồng	7.931.742.000
	4.2 Chia cổ tức năm 2021	Đồng	7.931.742.000
	4.3 Lợi nhuận sau thuế TNDN còn lại của kỳ trước (sau khi chia cổ tức)	Đồng	0
5	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay. Trong đó:	Đồng	16.476.957.305
	5.1 Quỹ khen thưởng, phúc lợi	%	23% Lợi nhuận sau thuế

Tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2023



Stt	Chi tiêu	Đvt	Báo cáo tài chính năm 2022
	+ Quỹ khen thưởng	%	13% Lợi nhuận sau thuế
	+ Quỹ phúc lợi	%	10% Lợi nhuận sau thuế
5.2	Quỹ thưởng Ban điều hành	%	5% Lợi nhuận sau thuế
5.3	Chia cổ tức cho cổ đông	%	14% mệnh giá (1.400 đồng/cổ phiếu).
5.4	Quỹ đầu tư phát triển	%	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi phân phối các quỹ và chia cổ tức.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Chí Bình



TỜ TRÌNH

V/v: *Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ và duyệt đơn giá tiền lương năm 2023.*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh 2022, định hướng phát triển của Công ty năm 2023, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh 2023 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2022	KH 2023	
				Giá trị	%/2022
1	Doanh thu, thu nhập	Triệu đồng	493.222	480.000	97,32%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	18.366	17.800	96,92%
3	Cổ tức	Đồng	1.400	1.400	100,0%

2. Phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ và duyệt đơn giá tiền lương năm 2023.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc Phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ năm 2023 theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty và quyết định đơn giá tiền lương cho Người lao động năm 2023 đảm bảo các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và cổ tức kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn./.



Số: 04/ TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty, như sau:

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2022:

Tổng số tiền thù lao tạm trích của năm 2022 (5% lợi nhuận sau thuế tạm tính): 853.000.000 đồng.

Chi phí thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 đề xuất trích tương ứng tỷ lệ lợi nhuận trước thuế thực hiện so với kế hoạch là: 791.242.800 đồng (tương ứng 4,6401209% lợi nhuận sau thuế tạm tính).

Cụ thể:

- | | | |
|--------------------------------|---|-----------------------|
| - Chủ tịch Hội đồng quản trị | : | 13.705.133 đồng/tháng |
| - Thành viên Hội đồng quản trị | : | 9.136.750 đồng/tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát | : | 7.309.408 đồng/tháng |
| - Thành viên Ban kiểm soát | : | 5.482.050 đồng/tháng |
| - Thư ký công ty | : | 5.482.050 đồng/tháng |

Tổng cộng : 791.242.800 đồng

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 đề nghị như sau:

Đề xuất tỷ lệ thù lao của HĐQT, BKS và thư ký công ty năm 2023 cũng thực hiện tương tự như năm 2022, khoản thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty từ 3% đến 5% lợi nhuận sau thuế theo tạm tính, tùy theo mức độ hiệu quả đạt được và thực hiện trên cơ sở đảm bảo các chỉ tiêu Doanh thu, lợi nhuận, cổ tức kế hoạch. Đây là khoản tạm tính làm cơ sở để tính chi phí hợp lý, hợp lệ trong năm của công ty và sau đó xác định lại kết quả kinh doanh cuối cùng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn!



TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học
Thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ đơn đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo danh sách như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán theo danh sách đã trình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn./.



Số: 77 / TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: giao dịch với bên có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan như sau:

1. Căn cứ tình hình thực tế và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh các sản phẩm giáo dục theo lộ trình thay sách giáo khoa mới theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhằm tạo thuận lợi trong việc hoàn thành kế hoạch đề ra, tận dụng lợi thế, thế mạnh sẵn có giữa các công ty con, công ty liên kết và người có liên quan khác của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam - Cổ đông sở hữu 52,54% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của STC - Công ty mẹ, đồng thời để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên, liên tục của công ty; Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh (STC) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua các hợp đồng, giao dịch nội bộ, giao dịch với người có liên quan dự kiến phát sinh từ năm 2023 trở đi được ký kết phù hợp theo quy định của pháp luật và tổng giá trị của mỗi đối tượng giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ công ty, bao gồm các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa công ty với các công ty con hoặc công ty liên kết và người có liên quan khác của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam:

Phụ lục 01 đính kèm tờ trình:

2. Cho phép Người đại diện công ty được quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể các hợp đồng, giao dịch này kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023



giao dịch liên quan (nếu có) đồng thời ký kết và thực hiện các giao dịch này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Chí Bính



PHỤ LỤC 01:

Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan: đính kèm tờ trình .l.c./TTr-DHDCD ngày .l.c./TTr-DHDCD ngày .l.c./TTr-DHDCD ngày .l.c./TTr-DHDCD ngày 04 năm 2023.

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Mã số doanh nghiệp	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch dự kiến
1	Công ty cổ phần Giáo dục An Đông	Công ty con 52,77%	0309984013	Năm 2023	Cung ứng sách, thiết bị, mặt bằng	5.832.200.800 đồng
2	Nhà xuất bản Giáo dục tại Thành phố Hồ Chí Minh	Đơn vị trực thuộc công ty đầu tư	0100108543-006	Năm 2023	Phí quản lý, tem	1.260.000.000 đồng
3	Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	Công ty mẹ	0100108543	Năm 2023	Phí nhân hiệu	51.504.818 đồng
4	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam	Chung công ty đầu tư	0309902130	Năm 2023	- Cung ứng thiết bị, số, sách... - Mua sách, thiết bị..	32.698.959.986 đồng
5	Công ty Cổ phần Học Liệu	Chung công ty đầu tư	0303357513	Năm 2023	Cung ứng thiết bị, sách..	100.000.000 đồng
6	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Trung	Chung công ty đầu tư	0401345925	Năm 2023	Cung ứng thiết bị...	5.961.000.000 đồng
7	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Chung công ty đầu tư	1801122682	Năm 2023	Cung ứng thiết bị...	1.800.000.000 đồng
8	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	Chung công ty đầu tư	0304952106	Năm 2023	- Cung ứng thiết bị, sách... - Mua sách, lịch. - Dịch vụ khác	157.925.095.000 đồng
9	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo dục Hà Nội	Công ty do ông Nguyễn Chí Bính (chủ tịch HĐQT của STC) làm Chủ tịch HĐQT.	0102222393	Năm 2023	Cung ứng thiết bị	849.000.000 đồng



TỜ TRÌNH

V/v: *Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành (*Phụ lục I đính kèm*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Chí Bình



PHỤ LỤC I: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

STT	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở, căn cứ
1	Khoản 1 Điều 21 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ này quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác; e) Tổ chức lại, giải thể Công ty; đ) Gia hạn hoạt động công ty.	Khoản 1 Điều 21 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ này quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác; e. Tổ chức lại, giải thể Công ty; f. Gia hạn hoạt động công ty.	Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH1 do Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022.
2	Khoản 2 Điều 21 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	Khoản 2 Điều 21 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH1 do Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022.

TỜ TRÌNH

V/v: *Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;

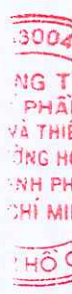
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành (*Phụ lục II đính kèm*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Chí Bình



PHỤ LỤC II: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	Nội dung quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành	Nội dung quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở căn cứ
1	<p>Khoản 1 Điều 16</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none">a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;e. Tổ chức lại, giải thể công ty;f. Gia hạn hoạt động công ty.	<p>Khoản 1 Điều 16</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none">a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;e. Tổ chức lại, giải thể công ty;f. Gia hạn hoạt động công ty.	<p>Luật số 03/2022/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022.</p>
2	<p>Khoản 2 Điều 16</p> <p>Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>...</p>	<p>Khoản 2 Điều 16</p> <p>Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>...</p>	<p>Luật số 03/2022/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022.</p>



STT	Nội dung quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành	Nội dung quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở căn cứ
3	<p>Điều 65</p> <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h Điều 64 Quy chế này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>Điều 65</p> <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h Điều 64 Quy chế này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.</p>	Luật số 03/2022/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022.

TỜ TRÌNH

V/v: *Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành (*Phụ lục III đính kèm*)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**


Nguyễn Chí Bính



PHỤ LỤC III: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Stt	Nội dung quy định tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Nội dung quy định tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở căn cứ
1	Khoản 2 Điều 16 Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	Khoản 2 Điều 16 Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.	Luật số 03/2022/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022.

TỜ TRÌNH

Vv Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học TP. Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đơn xin từ nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị và miễn nhiệm Chức danh thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Bà Huỳnh Thị Bích Hạnh - Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Chí Bình

TỜ TRÌNH

Vv: *Bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học
Thành phố Hồ Chí Minh**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học TP. Hồ Chí Minh;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

1. Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT : 1 người
- Nhiệm kỳ : 2020 – 2025
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

2. Thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025:

- Ông: PHAN KẾ THÁI (Sơ yếu lý lịch đính kèm).

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 được áp dụng theo quy chế bầu cử Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét

Xin chân thành cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN
SÁCH VÀ THIẾT BỊ
TRƯỜNG HỌC
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Chí Bình



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

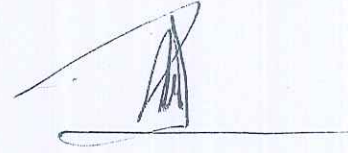
1/ Họ và tên:	Phan Kế Thái
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	19/03/1949
4/ Nơi sinh:	Thái Lai, Yên Lãng, Vĩnh Phúc
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	001049002920 ngày cấp: 11/12/2019
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	K5-04 Star Hill, Đường B, P.Tân Phú, Quận 7, TPHCM
9/ Số điện thoại công ty: :	Số điện thoại di động: 0912105849
10/ Địa chỉ email:	<i>pkethai193@yahoo.com</i>
11/ Trình độ chuyên môn:	Đại học Tổng hợp Hà Nội, chuyên ngành Sinh học
12/ Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none">+ Từ tháng 09/1970 đến tháng 02/1976: Thượng Sĩ B trưởng C18E18F325 Quân đoàn 2.+ Từ tháng 03/1976 đến tháng 8/1995: Công tác tại Nhà xuất bản khoa học Kỹ thuật Hà Nội.+ Từ tháng 9/1995 đến tháng 2/2009: Công tác tại Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.+ Từ tháng 3/2008 đến tháng 1/2015: Công tác tại Công ty Dịch vụ xuất bản giáo dục Hà Nội, giữ chức vụ: Giám đốc Công ty cho đến khi về hưu.
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Không (Đã nghỉ hưu).
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 13/03/2023):	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó: 0
+ Đại diện phân vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đồng chiến lược/ khác):	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):	Không có
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Không có - mối quan hệ; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 vốn điều lệ Không có - mối quan hệ; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 % vốn điều lệ
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có

049
TY
HÀN
THIỆT
S HỌC
PHÓ
MINH
C

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. HCM, ngày 11 tháng 4 năm 2023

Người khai
(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Phan Kế Thái

